

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 01/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TÒN ĐẦU KỲ					143,416,112
2.01	Đo Thụy Ha đóng T1		X	200,000		143,616,112
	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T1 3M		X	700,000		144,316,112
	Ctiếp NC CU Pui				300,000	144,016,112
	Ctiếp CN MT				100,000	143,916,112
	Ctiếp NC Nghệ An				100,000	143,816,112
7.01	Nguyen Thi Lan Phuong u/h	X		300,000		144,116,112
8.01	Cô Mui (163 Kham Thien) u/h	X		200,000		144,316,112
	Chị Dao u/h	X		100,000		144,416,112
	Chị Ngọc u/h	X		50,000		144,466,112
9.01	TT tiền rau dd 05.01.14				190,000	144,276,112
	TT tiền gạo dd 05.01.14				850,000	143,426,112
12.01	Cô Tuyết đóng T1		X	500,000		143,926,112
13.01	TT tiền nước rửa bát 12.01				110,000	143,816,112
	TT tiền rau dd 12.01.14				190,000	143,626,112
	TT tiền dầu ăn 12.01				120,000	143,506,112
22.01	Nguyen Thi Lan Phuong u/h	X		300,000		143,806,112
	TT tiền gạo dd 19.01.14				850,000	142,956,112
	TT tiền rau 19.01				190,000	142,766,112
	Gia đình em Mạnh u/h	X		500,000		143,266,112
24.01	Nguyen Thanh Ha u/h	X		500,000		143,766,112
	Nguyen Thuy Linh đóng T1	X		300,000		144,066,112
	TT tiền thịt T1(8b*7kg*100K)				5,600,000	138,466,112
25.01	L·I NH KKH	X		11,029		138,477,141
	Hoàn lại tiền Thịt (8b *7kg*90K)			560,000		139,037,141
27.01	Rút Tiền đưa Tepty mua quà tết 2 BV				700,000	138,337,141
	Thành Viên MN (Kim Phuong) u/h	X		2,900,000		141,237,141
	Hanoi CMTX cháu Tiến			1,200,000		142,437,141
30.01	Do Thụy Ha đóng T2		X	200,000		142,637,141
T01	GĐ chị Lan Chùa Bộc u/h 4b rau củ		X		X	
				8,521,029	9,300,000	142,637,141

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NÒI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 02/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TÒN ĐẦU KỲ					142,637,141
5.02	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T2		X	700,000		143,337,141
6.02	Ctiếp NC CU Pui				300,000	143,037,141
	Ctiếp CN MT				100,000	142,937,141
	Ctiếp NC Nghệ An				100,000	142,837,141
	TT tiền 2b gas dd 26.01				860,000	141,977,141
	TT tiền rau dd 26.01				190,000	141,787,141
	TT tiền gia vị 26.01				210,000	141,577,141
	3 MTQ BV VĐ u/h	X		400,000		141,977,141
	Ctiếp tiền (Hanoi) CMTX Châu Tiến				1,200,000	140,777,141
	BaoDuy u/h	X		100,000		140,877,141
8.02	Do Thu Huong u/h	X		50,000		140,927,141
17.02	Cô Tuyet đóng T2		X	500,000		141,427,141
	Chị Quyen Ngo u/h	X		500,000		141,927,141
	1 MTQ BV VĐ u/h	X		100,000		142,027,141
	1 MTQ BV K u/h	X		200,000		142,227,141
18.02	TT tiền 2b gas dd 16.02				840,000	141,387,141
	TT tiền 50k gạo dd 16.02				850,000	140,537,141
	TT tiền mua thìa mức cháo				80,000	140,457,141
19.02	Chuyển 1 phần bt 27.1 theo y/c TVG				2,100,000	138,357,141
25.02	Lãi NH KKH	X		11,226		138,368,367
27.02	Nguyen Thuy Linh đóng T2			300,000		138,668,367
28.02	Gia đình bác Ha + Lam + Tho Bông u/h		X	1,454,000		140,122,367
T2	GĐ chị Lan Chùa Bộc u/h 2b rau củ		X		X	
23.02	Chị Oanh u/h 100kg bỸ đỏ	X			X	
	Bạn chị Lan u/h 20kg gạo	X			X	
			X	4,315,226	6,830,000	140,122,367

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 03/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TỔNG ĐẦU KÝ					140,122,367
3.03	Tran Súc Hưng (Hai Phong) u/h	X		1,320,000		141,442,367
	1 MTQ BV V\$ u/h	X		100,000		141,542,367
	1 MTQ BV V\$ u/h	X		50,000		141,592,367
	1 MTQ BV K u/h	X		100,000		141,692,367
	G\$ em M ¹ nh u/h	X		500,000		142,192,367
	Vu Thanh Hai u/h	X		500,000		142,692,367
	TT tiền rau củ dd 02.03				190,000	142,502,367
	TT tiền d\$y bu\$ec dd 02.03				40,000	142,462,367
	TT tiền rau củ dd 24.02				40,000	142,422,367
	TT tiền 2b gas dd 02.03				830,000	141,592,367
4.03	Nguyen Thi Dieu Huyen @\$ng T3 3M		X	700,000		142,292,367
7.03	Ctiép NC CU Pui				300,000	141,992,367
	Ctiép CN MT				100,000	141,892,367
	Ctiép NC Ngh\$ An				100,000	141,792,367
	Ngo Que Duong u/h ch_u Ti\$N N\$			600,000		142,392,367
	Cti\$ép c\$ia ch_u Ti\$N				600,000	141,792,367
	L-i NH (130T*0.7%*90/360)	X		2,275,000		144,067,367
10.03	B ¹ n H\$ng Nga u/h	X		200,000		144,267,367
	Cty Navigos group (Trang + H\$li)	X		5,975,000		150,242,367
	Rose u/h	X		500,000		150,742,367
13.03	DTHa @\$ng T3		X	200,000		150,942,367
14.03	Do Thi Hong u/h	X		100,000		151,042,367
17.00	TT tiền 2b gas dd 16..03				780,000	150,262,367
	TT tiền gi\$y "n 16.03				130,000	150,132,367
	TT tiền taxi 09.03				95,000	150,037,367
	C« Tuy\$T @\$ng T3		X	500,000		150,537,367
	B_c 10.3 u/h	X		300,000		150,837,367
24.03	TT tiền rau củ 16-23.03				220,000	150,617,367
	Em Duc Anh u/h	X		200,000		150,817,367
	Anh SonRach u/h	X		500,000		151,317,367
	Em Dely u/h	X		500,000		151,817,367
	Ch\$P d\$u (Chichchoe) u/h	X		1,000,000		152,817,367
	C« Dung u/h	X		100,000		152,917,367
25.03	Cao Le Lan Dung u/h	X		400,000		153,317,367
	Ph\$n Th\$ H\$ng u/h	X		3,000,000		156,317,367
	TT tiền th\$T T2.3 (14b*7kg*90K)				8,820,000	147,497,367
	L-i NH KKH			14,769		147,512,136
26.03	Nguyen Thuy Linh @\$ng T3		X	300,000		147,812,136
	G\$ ch\$P Lan ch\$ B\$ec u/h 5b nh\$N rau		X		X	
	c	X			X	
	Ch\$P Oanh u/h 100kg bY @\$	X			X	
	Ch\$P Lan u/h 20kg g\$o	X			X	
				19,934,769	###	147,812,136

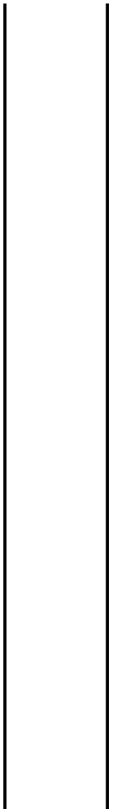
|

|

|

|

|



| |

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 04/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TỔN ĐẦU KỲ					147,812,136
1.04	DTHa đóng T4		X	200,000		148,012,136
4.04	Le Thu Lan u/h	X		2,000,000		150,012,136
	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T4	X		700,000		150,712,136
7.04	TT tiền 2b gas dd 06.04				740,000	149,972,136
8.04	Ctiếp NC Thanh Hoa				100,000	149,872,136
	Ctiếp NC MT				100,000	149,772,136
	Ctiếp NC CU PUI				300,000	149,472,136
	TT tiền 2b rau củ 30.03 & 06.04				360,000	149,112,136
	TT tiền gạo 30.3				960,000	148,152,136
10.04	Le Duy Anh u/h	X		200,000		148,352,136
16.04	Vu Thi Ngoan (VP DTHNN) u/h	X		2,000,000		150,352,136
21.04	Ha Linh . Thanh Hai , Quynh Mai u/h	X		768,000		151,120,136
22.04	Mẹ Duc Anh u/h	X		400,000		151,520,136
24.04	TT tiền Gạo 21.04				790,000	150,730,136
	TT tiền 2b rau 12.04 & 21.04				360,000	150,370,136
	TT tiền hạt nêm				134,000	150,236,136
	Nguyen Thuy Linh đóng T4		X	300,000		150,536,136
25.04	Lãi NH KKH	X		16,567		150,552,703
26.04	TT tiền thịt T4 8b*7kg *90K				5,040,000	145,512,703
29.04	Bnle u/h	X		234,000		145,746,703
	DTHa đóng T5		X	200,000		145,946,703
						145,946,703
	Chị Lệ u/h 50kg gạo	X			X	
T4	GD chị Lan chùa Bộc u/h 4b nhân rau		X		X	
	Tồn			7,018,567	8,884,000	145,946,703

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 05/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TÒN ĐẦU KỲ					145,946,703
5.05	Cao Le Lan Dung u/h	X		400,000		146,346,703
	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T5		X	700,000		147,046,703
7.05	Vu Thi Ngoan u/h (VP DTHVN)	X		1,500,000		148,546,703
13.05	TT tiền 2b gas dd 5 & 12/ 04				760,000	147,786,703
	TT tiền 2b rau củ dd 5 & 12/ 04				300,000	147,486,703
	TT tiền gia vị 12.05				190,000	147,296,703
	TT tiền giẻ cọ nồi				30,000	147,266,703
	TT tiền quạt				20,000	147,246,703
	TT tiền giấy ăn				90,000	147,156,703
	Cô Duyên u/h	X		200,000		147,356,703
	Cô Duyên mẹ Đức Anh u/h	X		300,000		147,656,703
19.05	Luu Thi Hong Hanh u/h	X		500,000		148,156,703
20.05	Phuong Thuỳ Nguyễn u/h	X		500,000		148,656,703
	TT tiền rau củ 18.05				180,000	148,476,703
21.05	Do Kim Loan u/h	X		500,000		148,976,703
25.05	Lãi NH KKH			14,585		148,991,288
26.05	Dang Kieu Trang (Dangham) u/h	X		300,000		149,291,288
	Bạn của Phuong Thuỳ Nguyễn u/h	X		500,000		149,791,288
	Nguyen Thuy Linh đóng T5		X	300,000		150,091,288
	TT tiền gạo 25.05				950,000	149,141,288
	TT tiền gia vị 25.05				190,000	148,951,288
	TT tiền rau củ 25.05				180,000	148,771,288
	Đức Anh u/h	X		100,000		148,871,288
	Em Liên u/h	X		200,000		149,071,288
28.05	Cao Le Lan Dung u/h	X		400,000		149,471,288
29.05	TT tiền Thịt T5 (9b*7kg*80K)-2kg				4,880,000	144,591,288
	TT tiền rau củ 10/05				160,000	144,431,288
	Chị Hạnh u/h	X		200000		144,631,288
T5	GD chị Lan chùa Bộc u/h 4b nhân rau		X		X	
	Phuong Thân u/h 100K gia vị	X			X	
	Tồn			6,614,585	7,930,000	144,631,288

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 06/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TỔN ĐẦU KỲ					144,631,288
2.06	1MTQ BV VĐ u/h	X		50,000		144,681,288
	1MTQ BV VĐ u/h	X		100,000		144,781,288
	Chị Quý u/h	X		250,000		145,031,288
	Cô Dung u/h	X		400,000		145,431,288
	1 Phạt từ chùa Thanh Nhân u/h	X		710,000		146,141,288
	1 MTQ BV VĐ u/h	X		200,000		146,341,288
	Cô Tuyết đóng T5		X	500,000		146,841,288
	Đức Anh u/h	X		205,000		147,046,288
	Vũ Thanh Hải u/h			260,000		147,306,288
	TT tiền mua vải làm tạp dề 26.04				260,000	147,046,288
	TT tiền hạt nêm dd 19.04				190,000	146,856,288
	TT tiền nước rửa bát dd 19.04				88,000	146,768,288
	TT tiền 2b gas dd 26.04				760,000	146,008,288
	TT tiền in logo tạp dề				180,000	145,828,288
	DTHa đóng T6		X	200,000		146,028,288
4.06	TT tiền 2b gas dd 01.06				840,000	145,188,288
9.06	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T6	X		700,000		145,888,288
	Chuyển tiếp NCMT T5.-6				200,000	145,688,288
	Chuyển tiếp NC Thanh Hoá T5.-6				200,000	145,488,288
	Chuyển tiếp NC Cu Piu T5.-6				600,000	144,888,288
	TT tiền gạo 08.06				930,000	143,958,288
	TT tiền 2b rau 01.06 & 08.06				360,000	143,598,288
	Cô Dung u/h	X		200,000		143,798,288
	Em Minh uh	X		500,000		144,298,288
	1 MTQ BV VĐ u/h	X		150,000		144,448,288
23.06	TT tiền 2b gas dd 25.06				770,000	143,678,288
	TT tiền hạt nêm dd 25.06				36,000	143,642,288
	TT tiền giấy ăn 25.06				54,000	143,588,288
	Lãi NH (130T*7%*92/360)	X		2,235,555		145,823,843
24.06	TT tiền sửa nồi nấu cháo				1,000,000	144,823,843
25.06	Lãi NH KKH	X		13,021		144,836,864
	Nguyen Thuy Linh đóng T6		X	300,000		145,136,864
26.06	TT tiền thịt T6 (9b*7kg*80k)				5,040,000	140,096,864
30.06	Tran Ngoc Thu & Hai u/h	X		2,000,000		142,096,864
	Cao Le Lan Dung u/h	X		400,000		145,223,843
T6	GD chị Lan chùa Bộc u/h 4b nhân rau		X		X	
	TỔN			9,373,576	11,508,000	142,496,864

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 07/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	Hình Thức CM				
		KTX	TX			
	TỔN ĐẦU KÝ					142,496,864
1.07	DTHa (BDHCHâu) đóng T07		X	200,000		142,696,864
	Cô Tuyết đóng T07		X	500,000		143,196,864
2.07	Nguyen Thi Dieu Hien đóng T 07 3M		X	700,000		143,896,864
7.07	Hoang Duc Minh Lam u/h	X		100,000		143,996,864
	Chuyển tiếp NC Thanh Hoa				100,000	143,896,864
	Chuyển tiếp NCMT				100,000	143,796,864
	Chuyển tiếp NC Cu Pui				300,000	143,496,864
	TT tiền 50kg gạo				770,000	142,726,864
	TT tiền 3b rau củ dd 27 T6 & 5.8 T7				540,000	142,186,864
	Em jemy & bạn u/h	X		200,000		142,386,864
14.07	1 MTQ BVVD u/h	X		65,000		142,451,864
	Cô Tuyết đóng T7		X	500,000		142,951,864
	Cô Hoa u/h	X		300,000		143,251,864
	Em Minh Minh u/h	X		200,000		143,451,864
	Mẹ em Nguyễn Kim Ngân u/h	X		100,000		143,551,864
	TT tiền 2b gas dd 6/7				770,000	142,781,864
	TT tiền sửa nồi				25,000	142,756,864
15.07	TT tiền 2b rau củ dd 12&13 T7				450,000	142,306,864
23.07	TT tiền rau củ dd 20 T7				180,000	142,126,864
	TT tiền giấy ăn				100,000	142,026,864
25.07	Cao Le Lan Dung u/h	X		400,000		142,426,864
	Nguyen Thuy Linh u/h		X	300,000		142,726,864
	Lãi NH KKH	X		10,078		142,736,942
29.07	TT tiền 2b gas dd 27.07				750,000	141,986,942
	TT Tiền hạt nêm				70,000	141,916,942
	Em Dieu Linh u/h	X		200,000		142,116,942
	Em Đức Anh u/h	X		200,000		142,316,942
	Em Liên u/h	X		200,000		142,516,942
30.07	TT tiền thịt T7(8b*7kg*80k)				4,480,000	138,036,942
	Gia Đình chị Lan chùa Bộc 5b rau củ			X	X	
27.07	Gia Đình em Huyền u/h 50kg gạo			X	X	
	Em Thu Hà u/h 1 buổi nhân			X	X	
	Chị Huyền u/h 1 buổi nhân			X	X	
	TỔN			4,175,078	8,635,000	138,036,942

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 08.09/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TÒN ĐẦU KỲ					138,036,942
3.08	Nguyen Thi Dieu Hien đóng T 08 3M		X	700,000		138,736,942
4.08	Chị Huong SG u/h	X		1,000,000		139,736,942
4.08	DTHa (BDCHau) đóng T8		X	200,000		139,936,942
12.08	TT tiền gạo				780,000	139,156,942
	TT tiền gia vị				185,000	138,971,942
	TT tiền 2 túi xách				40,000	138,931,942
	TT 2b rau củ 3.& 10 T8				360,000	138,571,942
	Gia đình anh Minh u/h	X		500,000		139,071,942
15.08	TT tiền 2b gas 10.08				750,000	138,321,942
	Cô Tuyết Đóng T8		X	500,000		138,821,942
	Rosse u/h	X		500,000		139,321,942
18.08	Nguyen Thi Hong Xoan u/h	X		500,000		139,821,942
	Cô Dung u/h	X		400,000		140,221,942
	Gia đình bác Cao Dung u/h	X		200,000		140,421,942
	1 MTQ BVVĐ u/h	X		20,000		140,441,942
	Em Vu Thanh Hai u/h	X		440,000		140,881,942
25.08	Lãi NH KKH	X		6,979		140,888,921
	Nguyen Thuy Linh đóng T8		X	300,000		141,188,921
	Cao Le Lan Dung u/h	X		400,000		141,588,921
29.08	INSERMEXTRAVET u/h(Le T T Van)	X		5,000,000		146,588,921
3.09	TT tiền thịt T8 (10b*7kg*80k)				5,600,000	140,988,921
	Nguyen Thi Dieu Hien đóng T 09 3M			700,000		141,688,921
	DTHa (BDCHau) đóng T9			200,000		141,888,921
15.09	Vo Thi Quynh Mai u/h	X		1,000,000		142,888,921
22.09	Lãi NH CKH (130t*7%*92/360)	X		2,325,555		145,214,476
	1 Phạt tử u/h	X		937,000		146,151,476
	1 MTQ BVVĐ u/h	X		50,000		145,421,476
	Cô Tuyết Đóng T9		X	500,000		145,736,476
	Gia đình Phan Sao Nam u/h	X		2,000,000		147,696,476
	Đội Lân u/h	X		500,000		147,836,476
	TT tiền 2b gas 24.08				750,000	147,836,476
	TT muối mức cháo				350,000	147,086,476
	TT nước rửa bát				75,000	147,086,476
	TT tiền gạo				770,000	147,086,476
	TT tiền giấy ăn				90,000	147,086,476
	TT tiền rau 6b				840,000	147,086,476
24.09	Hỗ trợ NC Quảng Bình Theo ĐP BQT				10,000,000	147,086,476
25.09	Lãi NH KKH	X		9,667		147,096,143
26.09	TT tiền thịt T9 (8b*7kg*80k)				4,480,000	147,096,143
10.08	Nguyen Thuy Linh đóng T9		X	300,000		147,396,143
	Chị Huyền u/h 1b nhân			X	X	
	Các Phạt tử u/h 40kg gạo bắc hương	X			X	
T8.09	GĐ chị Lan chùa Bộc u/h 8b nhân rau		X		X	
	Tòn			19,189,201	25,070,000	132,156,143

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 10.11/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TÒN ĐẦU KỲ					132,156,143
2.10	DT Ha đóng T10		X	200,000		132,356,143
3.10	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T10 3M		X	700,000		133,056,143
8.10	Nguyen Thi Lan Phuong u/h	X		500,000		133,556,143
13.10	Nguyen Thi Hong Xoan U/H	X		500,000		134,056,143
21.10	TT tiền gạo 60kg				930,000	133,126,143
	TT tiền 5b rau củ				900,000	132,226,143
	TT tiền gia vị				375,000	131,851,143
	1 Phạt tử u/h	X		500,000		132,351,143
	Chị Hoa Bận Chichchoe u/h	X		500,000		132,851,143
22.10	Em Liên u/h	X		200,000		133,051,143
	Câu Lạc bộ Triton u/h	X		3,000,000		136,051,143
	Gia Đình Tuấn -Thanh u/h	X		200,000		136,251,143
	TT dầu ăn				212,000	136,039,143
	TT tiền 2 bình gas 5.10				760,000	135,279,143
25.10	Lãi NH KKH	X		15,655		135,294,798
27.10	Do Thi Hong u/h	X		100,000		135,394,798
28.10	TT 1 thùng gia vị				210,000	135,184,798
	TT 1 b rau củ				160,000	135,024,798
3.11	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T11 3M		X	700,000		135,724,798
18.11	Bác Ho Thu Hien u/h	X		500,000		136,224,798
	Bác Trịnh Đức Hiếu u/h	X		300,000		136,524,798
	Bác Cao Dũng(10-03) u/h	X		200,000		136,724,798
	Cô Tuyết đóng T10		X	500,000		137,224,798
	TT tiền 2 bình gas .10				750,000	136,474,798
	Chị Đỗ thị Hải Yến u/h		X	1,000,000		137,474,798
	Cô Tuyết đóng T11	X		500,000		137,974,798
	Chị Đào Thị Kim Hương u/h	X		500,000		138,474,798
	TT 2 b Gas				690,000	137,784,798
25.11	Lãi NH KKH	X		17,978		137,802,776
27.11	TT tiền thịt T11 (10b*7kg*80k)				5,600,000	131,874,798
28.11	Đoàn TN VP ĐTHVN u/h	X		3,650,000		135,524,798
T 10.11	Gia Đình chị Lan Chùa Bộc u/h 7b rau củ		X		X	
20.27/10	Bạn Thái & Hoa u/h 30kg gạo	X			X	
T10.11	Chị Huyền u/h 2b rau củ	X			X	
T10	1 Phạt tử u/h 40kg gạo	X			X	
	Tòn			14,283,633	10,587,000	135,852,776

BÁO CÁO THU CHI QUỸ NỘI CHÁO MIỀN BẮC

THÁNG 12/ 2014

NGÀY	DIỄN GIẢI	HÌNH THỨC CM		THU	CHI	TÒN
		KTX	TX			
	TÒN ĐẦU KỲ					135,852,776
1.12	Nguyen Thi Hong Xoan u/h	X		1,000,000		136,852,776
2.12	Tran Phuong Lien u/h	X		500,000		137,352,776
3.12	Nguyen Thi Dieu Huyen đóng T12 3M		X	700,000		138,052,776
	TT tiền 2b gas T 11				690,000	137,362,776
	TT tiền giấy ăn				90,000	137,272,776
	TT tiền hạt nêm				68,000	137,204,776
	TT tiền mua cốc nhựa				250,000	136,954,776
	1 MTQ BVVD u/h	X		200,000		137,154,776
	Bạn Đức Anh u/h	X		1,000,000		138,154,776
	TT tiền 50kg gạo				780,000	137,374,776
	Bạn Vân Nam u/h	X		200,000		137,574,776
	TT tiền 4b rau củ				720,000	136,854,776
4.12	Nguyen Thuy Linh đóng T10.11		X	600,000		137,454,776
5.12	DTHa đóng T12		X	200,000		137,654,776
11.12	Chị Thuy u/h	X		500,000		138,154,776
	Gia đình anh InTecom u/h	X		200,000		138,354,776
	Le Đức Anh u/h	X		1,150,000		139,504,776
	Dao Thu Hang u/h	X		3,000,000		142,504,776
	Nguyen Ha u/h	X		1,000,000		143,504,776
	Tran Dang Hung & Manh Lany u/h	X		700,000		144,204,776
	Bé Na u/h	X		300,000		144,504,776
	Cô Dung u/h	X		600,000		145,104,776
15.12	Lãi NH CKH 110T*6%*92/360)	X		1,686,666		146,791,442
17.12	Bạn anh Vu Quang Hung u/h	X		10,000,000		156,791,442
24.12	TT tiền thịt T12 (8b*7kg*80k)				4,480,000	152,311,442
25.12	Nguyen Thi Lam Phuong u/h	X		200,000		152,511,442
	Nguyen Thuy Linh đóng T12		X	300,000		152,811,442
29.12	Cô Tuyết đóng T12		X	500,000		153,311,442
	Em Hong & Phuong u/h	X		200,000		153,511,442
31.12	Lãi NH KKH	X		28,612		153,540,054
	DTHa đóng T01.15		X	200,000		153,740,054
	Chị Cúc Hào Nam u/h 60kg bí đỏ	X			X	
T12	GĐ chị Lan chùa Bộc u/h 4b nhân rau		X		X	
	Tồn		X	24,965,278	7,078,000	153,740,054